

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2019/QĐ-TA

Tam Nông, ngày 05 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Lê Hùng Cường.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Đức.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 17/2019/QĐ-TA ngày 27/3/2019 và Thông báo về việc hoãn phiên họp số: 01/TB-TLHS, ngày 01/4/2019 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Đình Thiên T. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 24/11/1986.

CMND số: 341370442. Ngày cấp: 08/10/2004. Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Tháp.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Phật.

Trình độ học vấn: 12/12.

Nguyên quán: tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 12/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong vào ngày 21/9/2014.

Con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1957 và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1960, cùng hộ khẩu thường trú: Số nhà 284, đường N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt. Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân Thắng. Chức vụ: Chuyên viên phòng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông (Văn bản ủy quyền ngày 01/4/2019).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp: Ông Trần Xuân Mạnh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Anh T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy vào tháng 9 năm 2018, thời gian gần nhất vào khoảng 23 giờ ngày 12/3/2019, anh T sử dụng trái phép chất ma túy cùng với vợ anh T tên là Nguyễn Út H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (chưa đăng ký kết hôn) và P (không biết họ và địa chỉ) và bạn của P (không biết tên và địa chỉ) ở Thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, sử dụng tại nhà bạn của P, nguồn ma túy là do P mang lại sử dụng chung 4 người, loại ma túy đá, dùng que test nhanh mẫu nước tiểu, kết quả dương tính với ma túy, Trung tâm y tế huyện Tam Nông tiến hành lấy nước tiểu anh T xét nghiệm ma túy, kết quả xác định anh T “Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp dạng chất Methamphetamine (MET)” nên Công an thị trấn T, huyện T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ý kiến của cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 12 đến 16 tháng.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông: Việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T Tòa án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với thời gian 12 – 16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Anh T đã bắt đầu sử dụng ma túy vào thời gian khoảng tháng 9 năm 2018, thời gian gần nhất vào khoảng 23 giờ ngày 12/3/2019, anh T sử dụng trái phép chất ma túy cùng với vợ anh T tên là Nguyễn Út H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (chưa đăng ký kết hôn) và P (không biết họ và địa chỉ) và bạn của P (không biết tên và địa chỉ) ở Thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, sử dụng tại nhà bạn của P, nguồn ma túy là do P mang lại sử dụng chung 4 người, loại ma túy đá, dùng que test nhanh mẫu nước tiểu, kết quả dương tính với ma túy, Trung tâm y tế huyện Tam Nông tiến hành xét nghiệm ma túy đối với anh T kết quả xác định anh T “Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp dạng chất Methamphetamine (MET).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham dự phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Hồ sơ của phòng Lao động Thương binh và Xã hội

huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp lập đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T vì anh T sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 23 giờ ngày 12/3/2019, anh T sử dụng trái phép chất ma túy cùng với vợ anh T tên là Nguyễn Út H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (chưa đăng ký kết hôn) và P (không biết họ và địa chỉ) và bạn của P (không biết tên và địa chỉ) ở Thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, sử dụng tại nhà bạn của P, nguồn ma túy là do P mang lại sử dụng chung 4 người, dùng que test nhanh mẫu nước tiểu, kết quả dương tính với ma túy, Trung tâm y tế huyện Tam Nông tiến hành xét nghiệm ma túy đối với anh T kết quả xác định anh T “Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp dạng chất Methamphetamine (MET)”. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 16/BB-VPHC, ngày 14/3/2019 đối với T do anh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 26/3/2019 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 4 Nghị định số: 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

[3] Về nội dung xem xét: Xét thấy lời khai của anh T có trong hồ sơ và tại phiên họp hôm nay hoàn toàn phù hợp với kết quả trả lời của Trung tâm y tế huyện Tam Nông về việc xác định anh T “Có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng ma túy tổng hợp dạng chất Methamphetamine (MET)”. Về nơi cư trú của anh T thì anh T cho rằng vào khoảng tháng 3/2018 (âm lịch) đến ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 14/3/2019 thì anh T thường xuyên ở nhà với ba, mẹ ruột là ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị B tại số nhà 284, đường N Thanh, khóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Theo lời khai của ông T và bà B đều cho rằng cách nay khoảng 03 năm (tức năm 2016) T ly hôn vợ và thường xuyên bỏ nhà đi 04 – 05 tháng thì về nhà 01 – 02 ngày rồi tiếp tục đi nữa, cứ thường xuyên như vậy, T đi đâu và làm gì không rõ, thời gian cách nay khoảng 3 tháng (tức tháng 12/2018) T cũng thường xuyên bỏ nhà đi, T về nhà khoảng 1 - 2 tháng thì bỏ đi 2-3 ngày rồi về nhà, vào thời gian Công an mời làm việc (14/3/2019) T bỏ nhà đi khoảng 10 ngày rồi về nhà được 02 ngày thì Công an mời làm việc, T đi đâu và làm gì không rõ. Bà Bùi Kim C cho rằng thì cách nay khoảng 3 tháng (tháng 12/2018) T lại nhà của bà mua cà phê uống khoảng 3 lần, do bà bị bệnh tim ít đi đâu ra khỏi nhà nên bà không biết T có thường xuyên ở nhà hay đi đâu, bà không rõ. Bà Châu Thị Ngọc A cho rằng cách nay khoảng 3 tháng (tháng 12/2018) T không thường xuyên sinh sống ở nhà, T ở nhà được một tháng thì bỏ nhà đi 3- 7 ngày, T cứ đi đi về về, T đi đâu và làm gì không rõ. Còn thời gian trước nữa thì T không có ở nhà, T đi khoảng 01 năm mới về nhà, nhưng đi đâu thì không rõ. Bà Bùi Thị L cho rằng cách nay khoảng 03 tháng thì bà có gặp anh T ở nhà chỉ ở trong nhà ít khi qua lại

với hàng xóm nên bà không rõ khi đi thì T đi vào thời gian nào, đi đâu, làm gì không rõ. Các lời khai trên phù hợp với xác minh của Công an thị trấn T và Công an P xác minh anh T không thường xuyên sinh sống tại địa phương, đi đâu và làm gì không rõ. Từ những xác minh trên chứng minh anh T không có nơi cư trú ổn định: Khi thì ở Thành phố H, khi thì ở thị xã H, khi thì ở xã P và thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, khi thì ở tỉnh An Giang, không thường xuyên ở một chỗ cố định. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh T đã vi phạm tại khoản 3 Điều 3 Luật Phòng chống ma túy; khoản 1, khoản 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý hành chính năm 2012 nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hành vi của anh T đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân anh T là người đã thành niên, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng nên anh phải chịu trách nhiệm về hành vi sai phạm. Tuy nhiên, khi xem xét áp dụng thời gian cai nghiện đối với anh T cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân cho phù hợp nhằm mục đích để răn đe giáo dục và tạo điều kiện cho anh T không còn nghiện ma túy khi hòa nhập lại với cộng đồng.

Tình tiết giảm nhẹ: Không.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Nhân thân: Vào ngày 12/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong vào ngày 21/9/2014.

[4] Đối với ý kiến của đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T với mức thời gian là 12 đến 16 tháng là có căn cứ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[5] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán đã tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đồng thời đề nghị Tòa án chấp nhận với thời gian là từ 12 đến 16 tháng. Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp như nhận định trên, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Đình Thiên T.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Nguyễn Đình Thiên T có quyền khiếu nại, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tam Nông có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Công an huyện Tam Nông chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tam Nông đưa người đi thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Nông;
- Trưởng phòng LĐTB&XH HTN;
- Công an huyện Tam Nông;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- Ủy ban nhân dân thị trấn T;
- Anh Nguyễn Đình Thiên T;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hùng Cường